| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ ĐỨC THỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2859/QĐ-UBND | *Đức Thịnh, ngày13 tháng 11 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022, được sữa đổi bổ sung bởi luật số 06/2026/QH16 ngày 23/4/2026;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";*

*Căn cứ Nghị định 375/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu";*

*Căn cứ Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét đề nghị của Trưởng thôn Đồng Thịnh, Phòng Văn hóa - Xã hội và ý kiến của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình xã.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tặng danh hiệu gia đình văn hóa năm 2026 cho 592 gia đình tại thôn Đồng Thịnh *(có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình xã, phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng thôn Đồng Thịnh và các gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 3;
- Sở VHTT&DL Hà Tĩnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Thôn Đồng Thịnh;
- Lưu: VT,VHXH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Đức**

**DANH SÁCH**

**Các hộ gia đình được Tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026**

**Thôn Đồng Thịnh**

*(Kèm theo Quyết định số 2859/QĐ-UBND ngày 13../11/2026 của Chủ tịch UBND xã Đức Thịnh)*

| TT | Họ và tên chủ hộ | Ghi chú |
|---|---|---|
| 1. | Trần Thị Sâm | Thôn Đồng Thịnh |
| 2. | Nguyễn Văn Thơ | Thôn Đồng Thịnh |
| 3. | Nguyễn Văn Diệp | Thôn Đồng Thịnh |
| 4. | Trần Văn Sinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 5. | Nguyễn Văn Thiện | Thôn Đồng Thịnh |
| 6. | Nguyễn Đình Lệ | Thôn Đồng Thịnh |
| 7. | Trần Thị Nữ | Thôn Đồng Thịnh |
| 8. | Cao Xuân Lực | Thôn Đồng Thịnh |
| 9. | Đạu Ngọc Trí | Thôn Đồng Thịnh |
| 10. | Đậu Ngọc Nho | Thôn Đồng Thịnh |
| 11. | Nguyễn Thị Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 12. | Cao Thị Trường | Thôn Đồng Thịnh |
| 13. | Nguyễn Thị An | Thôn Đồng Thịnh |
| 14. | Đậu Thị Hòe | Thôn Đồng Thịnh |
| 15. | Nguyễn Thị Huế | Thôn Đồng Thịnh |
| 16. | Nguyễn Thị Nhung | Thôn Đồng Thịnh |
| 17. | Nguyễn Đình Thể | Thôn Đồng Thịnh |
| 18. | Nguyễn Văn Ngô | Thôn Đồng Thịnh |
| 19. | Nguyễn Văn Huỳnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 20. | Cao Thị Hiền | Thôn Đồng Thịnh |
| 21. | Bùi Văn Ngọc | Thôn Đồng Thịnh |
| 22. | Nguyễn Văn Cầu | Thôn Đồng Thịnh |
| 23. | Nguyễn Văn Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 24. | Nguyễn Văn Vũ | Thôn Đồng Thịnh |
| 25. | Nguyễn Quốc Huy | Thôn Đồng Thịnh |
| 26. | Phan Công Toản | Thôn Đồng Thịnh |
| 27. | Phan Công Cương | Thôn Đồng Thịnh |
| 28. | Nguyễn Văn Phúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 29. | Nguyễn Thị Táo | Thôn Đồng Thịnh |
| 30. | Nguyễn Văn Thư | Thôn Đồng Thịnh |
| 31. | Nguyễn Anh Đức | Thôn Đồng Thịnh |
| 32. | Bùi Thị Thuận | Thôn Đồng Thịnh |
| 33. | Trần Văn Xin | Thôn Đồng Thịnh |
| 34. | Nguyễn Minh Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 35. | Nguyễn Thị Mai | Thôn Đồng Thịnh |
| 36. | Trần Hữu Trường | Thôn Đồng Thịnh |
| 37. | Trần Hữu Trung | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 38. | Nguyễn Văn Hoan | Thôn Đồng Thịnh |
| 39. | Trần Hữu Tiếp | Thôn Đồng Thịnh |
| 40. | Trần Hữu Đình | Thôn Đồng Thịnh |
| 41. | Trần Thị Lý | Thôn Đồng Thịnh |
| 42. | Nguyễn Quang Nhiệm | Thôn Đồng Thịnh |
| 43. | Đoàn Thị Lựu | Thôn Đồng Thịnh |
| 44. | Đậu Thị Lan | Thôn Đồng Thịnh |
| 45. | Nguyễn Đình Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 46. | Đậu Thị Dung | Thôn Đồng Thịnh |
| 47. | Nguyễn Tiến Dũng | Thôn Đồng Thịnh |
| 48. | Nguyễn Xuân Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 49. | Nguyễn Công Phi | Thôn Đồng Thịnh |
| 50. | Bùi Hồng Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 51. | Bùi Ngọc Đàm | Thôn Đồng Thịnh |
| 52. | Phạm Văn Diện | Thôn Đồng Thịnh |
| 53. | Nguyễn Văn Phúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 54. | Nguyễn Xuân Dụng | Thôn Đồng Thịnh |
| 55. | Nguyễn Viết Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 56. | Đậu Ngọc Phùng | Thôn Đồng Thịnh |
| 57. | Nguyễn Thành Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 58. | Đậu Ngọc Vị | Thôn Đồng Thịnh |
| 59. | Võ Tá Chương | Thôn Đồng Thịnh |
| 60. | Nguyễn Xuân Chung | Thôn Đồng Thịnh |
| 61. | Đậu Ngọc Niên | Thôn Đồng Thịnh |
| 62. | Bùi Hồng Sinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 63. | Võ Văn Chế | Thôn Đồng Thịnh |
| 64. | Nguyễn Xuân Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 65. | Hồ Văn Tưởng | Thôn Đồng Thịnh |
| 66. | Phạm Văn Toán | Thôn Đồng Thịnh |
| 67. | Võ Văn Hiền | Thôn Đồng Thịnh |
| 68. | Phan Thị Hiên | Thôn Đồng Thịnh |
| 69. | Bùi Huy Bính | Thôn Đồng Thịnh |
| 70. | Phạm Văn Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 71. | Phạm Thị Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 72. | Nguyễn Văn Thương | Thôn Đồng Thịnh |
| 73. | Nguyễn Văn Thực | Thôn Đồng Thịnh |
| 74. | Bùi Huy Hoàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 75. | Nguyễn Thị Hà | Thôn Đồng Thịnh |
| 76. | Bùi Huy Cơ | Thôn Đồng Thịnh |
| 77. | Bùi Đình Cải | Thôn Đồng Thịnh |
| 78. | Nguyễn Thị Thúy | Thôn Đồng Thịnh |
| 79. | Nguyễn Thị Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 80. | Võ Tá Bính | Thôn Đồng Thịnh |
| 81. | Võ Tá Ty | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 82. | Võ Tá Khoa | Thôn Đồng Thịnh |
| 83. | Võ Văn Bảo | Thôn Đồng Thịnh |
| 84. | Nguyễn Thị Hiếu | Thôn Đồng Thịnh |
| 85. | Nguyễn Xuân Việt | Thôn Đồng Thịnh |
| 86. | Nguyễn Xuân Thiết | Thôn Đồng Thịnh |
| 87. | Nguyễn Xuân Châu | Thôn Đồng Thịnh |
| 88. | Trần Thị Châu | Thôn Đồng Thịnh |
| 89. | Phan Đình Bàng | Thôn Đồng Thịnh |
| 90. | Phan Thị Lân | Thôn Đồng Thịnh |
| 91. | Bùi Thị lịch | Thôn Đồng Thịnh |
| 92. | Bùi Huy Trung | Thôn Đồng Thịnh |
| 93. | Nguyễn Thị Hà | Thôn Đồng Thịnh |
| 94. | Võ Tá Dương | Thôn Đồng Thịnh |
| 95. | Võ Tá Du | Thôn Đồng Thịnh |
| 96. | Võ Thị Xuân | Thôn Đồng Thịnh |
| 97. | Đậu Thị Châu | Thôn Đồng Thịnh |
| 98. | Phan Thị Thanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 99. | Bùi Hồng Trường | Thôn Đồng Thịnh |
| 100. | Nguyễn Chí Thân | Thôn Đồng Thịnh |
| 101. | Bùi Thị Chín | Thôn Đồng Thịnh |
| 102. | Nguyễn Xuân Thức | Thôn Đồng Thịnh |
| 103. | Nguyễn Đức Thuận | Thôn Đồng Thịnh |
| 104. | Đậu Ngụ | Thôn Đồng Thịnh |
| 105. | Đậu Huy Thục | Thôn Đồng Thịnh |
| 106. | Bùi Thị Lài | Thôn Đồng Thịnh |
| 107. | Nguyễn Văn Ngụ | Thôn Đồng Thịnh |
| 108. | Nguyễn Xuân Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 109. | Võ Thị Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 110. | Nguyễn Văn Nam | Thôn Đồng Thịnh |
| 111. | Nguyễn Thị Dụng | Thôn Đồng Thịnh |
| 112. | Bùi Xuân Nuôi | Thôn Đồng Thịnh |
| 113. | Nguyễn Xuân Thủy | Thôn Đồng Thịnh |
| 114. | Nguyễn Xuân Nông | Thôn Đồng Thịnh |
| 115. | Phan Thị Hợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 116. | Nguyễn Văn Thược | Thôn Đồng Thịnh |
| 117. | Nguyễn Thị Lịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 118. | Nguyễn Văn Hoài | Thôn Đồng Thịnh |
| 119. | Nguyễn Xuân Thực | Thôn Đồng Thịnh |
| 120. | Nguyễn Xuân Hưởng | Thôn Đồng Thịnh |
| 121. | Phạm Ngọc Vân | Thôn Đồng Thịnh |
| 122. | Bùi Huy Anh | Thôn Đồng Thịnh |
| 123. | Nguyễn Đình Dương | Thôn Đồng Thịnh |
| 124. | Đậu Ngọc Cảnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 125. | Nguyễn Đình Tuân | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 126. | Nguyễn Văn Cảnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 127. | Nguyễn Cao Bắc | Thôn Đồng Thịnh |
| 128. | Bùi Huy Thức | Thôn Đồng Thịnh |
| 129. | Phạm Thị An | Thôn Đồng Thịnh |
| 130. | Nguyễn Thị Việt Hà | Thôn Đồng Thịnh |
| 131. | Nguyễn Hoài Nam | Thôn Đồng Thịnh |
| 132. | Trần Thị Hảo | Thôn Đồng Thịnh |
| 133. | Bùi Huy Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 134. | Phạm Ngọc Tấn | Thôn Đồng Thịnh |
| 135. | Võ Văn Tuyên | Thôn Đồng Thịnh |
| 136. | Tô Văn Đức | Thôn Đồng Thịnh |
| 137. | Nguyễn Xuân Thúy | Thôn Đồng Thịnh |
| 138. | Bùi Huy Quý | Thôn Đồng Thịnh |
| 139. | Lê Thị Mai | Thôn Đồng Thịnh |
| 140. | Phan Đức Thịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 141. | Bùi Thị Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 142. | Trần Thị Ngân | Thôn Đồng Thịnh |
| 143. | Nguyễn xuân Tính | Thôn Đồng Thịnh |
| 144. | Võ tá Quỳnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 145. | Võ Thị Lam | Thôn Đồng Thịnh |
| 146. | Phạm Văn Tuất | Thôn Đồng Thịnh |
| 147. | Phan Đình Thường | Thôn Đồng Thịnh |
| 148. | Phạm Văn Thịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 149. | Bùi Huy Đat | Thôn Đồng Thịnh |
| 150. | Phan Đình Lâu | Thôn Đồng Thịnh |
| 151. | Phan Đình Chiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 152. | Đoàn Thị Long | Thôn Đồng Thịnh |
| 153. | Phan Đình Hợp | Thôn Đồng Thịnh |
| 154. | Trần Sỹ Luận | Thôn Đồng Thịnh |
| 155. | Bì Huy Tâm | Thôn Đồng Thịnh |
| 156. | Nguyễn Xuân Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 157. | Nguyễn Xuân Cử | Thôn Đồng Thịnh |
| 158. | Nguyễn Thị Châu | Thôn Đồng Thịnh |
| 159. | Nguyễn Xuân Quế | Thôn Đồng Thịnh |
| 160. | Đặng Ngọc Cầm | Thôn Đồng Thịnh |
| 161. | Nguyễn Thị Hiên | Thôn Đồng Thịnh |
| 162. | Võ Văn Thái | Thôn Đồng Thịnh |
| 163. | Võ Văn Mạnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 164. | Phan Đình Truyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 165. | Phan Đình Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 166. | Võ Văn tài | Thôn Đồng Thịnh |
| 167. | Võ Văn Tạo | Thôn Đồng Thịnh |
| 168. | Phan Văn Quý | Thôn Đồng Thịnh |
| 169. | Đậu Thuấn | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 170. | Phan Văn Hợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 171. | Đậu Xuân Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 172. | Võ Tá Lanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 173. | Bùi Huy Tường | Thôn Đồng Thịnh |
| 174. | Võ Thị Niêm | Thôn Đồng Thịnh |
| 175. | Đậu Thị Yên | Thôn Đồng Thịnh |
| 176. | Võ Thị Lý | Thôn Đồng Thịnh |
| 177. | Trần Sỹ Lợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 178. | Nguyễn Văn Lập | Thôn Đồng Thịnh |
| 179. | Phạm Văn Tiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 180. | Võ Tá Hợp | Thôn Đồng Thịnh |
| 181. | Nguyễn Thị Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 182. | Võ Thị Mai | Thôn Đồng Thịnh |
| 183. | Võ Văn Thơ | Thôn Đồng Thịnh |
| 184. | Trần Thị Thúy Hằng | Thôn Đồng Thịnh |
| 185. | Đào Xuân Vy | Thôn Đồng Thịnh |
| 186. | Đậu Huy Hiền | Thôn Đồng Thịnh |
| 187. | Phạm VĂn Tịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 188. | Nguyễn Thị Trợ | Thôn Đồng Thịnh |
| 189. | Phạm Văn Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 190. | Nguyễn Thị Thám | Thôn Đồng Thịnh |
| 191. | Nguyễn Thị Thái | Thôn Đồng Thịnh |
| 192. | Phạm Xuân Hướng | Thôn Đồng Thịnh |
| 193. | Phạm Xuân Đồng | Thôn Đồng Thịnh |
| 194. | Nguyễn Xuân Học | Thôn Đồng Thịnh |
| 195. | Nguyễn Ngọc Anh | Thôn Đồng Thịnh |
| 196. | Võ Tá Hùng | Thôn Đồng Thịnh |
| 197. | Đào Thị Xuân | Thôn Đồng Thịnh |
| 198. | Nguyễn Thị Linh | Thôn Đồng Thịnh |
| 199. | Võ Thị Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 200. | Trần Thị Hoa | Thôn Đồng Thịnh |
| 201. | Nguyễn Xuân Ngân | Thôn Đồng Thịnh |
| 202. | Nguyễn Xuân Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 203. | Đoàn Thị Hạnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 204. | Võ Tá Lộc | Thôn Đồng Thịnh |
| 205. | Võ Tá Đài | Thôn Đồng Thịnh |
| 206. | Võ THị Huyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 207. | Phan Thị Tuyến | Thôn Đồng Thịnh |
| 208. | Bùi Văn Bính | Thôn Đồng Thịnh |
| 209. | Võ Thành Dương | Thôn Đồng Thịnh |
| 210. | Phạm Thị Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 211. | Phan Đình tuyến | Thôn Đồng Thịnh |
| 212. | Võ Tá Đàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 213. | Nguyễn Văn Thông | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 214. | Nguyễn Văn Công | Thôn Đồng Thịnh |
| 215. | Bùi Huy Hùng | Thôn Đồng Thịnh |
| 216. | Phạm Công Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 217. | Nguyễn Văn Thuật | Thôn Đồng Thịnh |
| 218. | Nguyễn Đình Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 219. | Nguyễn Văn Mừng | Thôn Đồng Thịnh |
| 220. | Nguyễn Xuân Quang | Thôn Đồng Thịnh |
| 221. | Nguyễn Xuân Cử | Thôn Đồng Thịnh |
| 222. | Võ Tá Đức | Thôn Đồng Thịnh |
| 223. | Võ Tá Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 224. | Võ Tá Lực | Thôn Đồng Thịnh |
| 225. | Võ Tá Hoài | Thôn Đồng Thịnh |
| 226. | Võ Tá Du | Thôn Đồng Thịnh |
| 227. | Bùi Thị Bảy | Thôn Đồng Thịnh |
| 228. | Võ Tá Di | Thôn Đồng Thịnh |
| 229. | Nguyễn Thị Chín | Thôn Đồng Thịnh |
| 230. | Nguyễn Đình Nam | Thôn Đồng Thịnh |
| 231. | Nguyễn ĐÌnh Việt | Thôn Đồng Thịnh |
| 232. | Bùi Huy Diện | Thôn Đồng Thịnh |
| 233. | Võ Tá Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 234. | Võ Tá Anh | Thôn Đồng Thịnh |
| 235. | Võ Tá Thương | Thôn Đồng Thịnh |
| 236. | Võ Tá Hiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 237. | Nguyễn Thị Tứ | Thôn Đồng Thịnh |
| 238. | Bùi Thị Thanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 239. | Nguyễn Thị Tứ | Thôn Đồng Thịnh |
| 240. | Nguyễn Trọng Huỳnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 241. | Nguyễn Văn Tám | Thôn Đồng Thịnh |
| 242. | Bùi Thị Tiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 243. | Đậu Xuân Toán | Thôn Đồng Thịnh |
| 244. | Nguyễn ĐÌnh Hảo | Thôn Đồng Thịnh |
| 245. | Nguyễn ĐÌnh Quang | Thôn Đồng Thịnh |
| 246. | Nguyễn Trọng Tuấn | Thôn Đồng Thịnh |
| 247. | Bùi Thị Nga | Thôn Đồng Thịnh |
| 248. | Võ Thị Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 249. | Bùi Huy Kỷ | Thôn Đồng Thịnh |
| 250. | Bùi Huy Khai | Thôn Đồng Thịnh |
| 251. | Hoàng Thị Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 252. | Bùi Thị Niệm | Thôn Đồng Thịnh |
| 253. | Nguyễn Văn Tòng | Thôn Đồng Thịnh |
| 254. | Bùi Thị Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 255. | Bùi Huy Hoàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 256. | Đậu Thị Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 257. | Bùi Quốc Tuấn | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 258. | Bùi Huy Tự | Thôn Đồng Thịnh |
| 259. | Nguyễn Văn Nhâm | Thôn Đồng Thịnh |
| 260. | Bùi Huy Phê | Thôn Đồng Thịnh |
| 261. | Võ Thị Thái | Thôn Đồng Thịnh |
| 262. | Nguyễn Văn Cương | Thôn Đồng Thịnh |
| 263. | Nguyễn Văn Đoàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 264. | Nguyễn Thị Cúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 265. | Nguyễn Văn Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 266. | Nguyễn Trọng Phiệt | Thôn Đồng Thịnh |
| 267. | Bùi Thị Vịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 268. | Nguyễn Văn An | Thôn Đồng Thịnh |
| 269. | Phan Thị Thịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 270. | Nguyễn Văn Kế | Thôn Đồng Thịnh |
| 271. | Bùi Thị Tam | Thôn Đồng Thịnh |
| 272. | Nguyễn Thị Hiên | Thôn Đồng Thịnh |
| 273. | Bùi Huy Thám | Thôn Đồng Thịnh |
| 274. | Nguyễn Hữu Viện | Thôn Đồng Thịnh |
| 275. | Nguyễn Thị Lài | Thôn Đồng Thịnh |
| 276. | Bùi Thị Luật | Thôn Đồng Thịnh |
| 277. | Phan Văn Lộc | Thôn Đồng Thịnh |
| 278. | Nguyễn Trọng Kỳ | Thôn Đồng Thịnh |
| 279. | Phan Thị Vân | Thôn Đồng Thịnh |
| 280. | Nguyễn Hải Trinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 281. | Võ Tá Ninh | Thôn Đồng Thịnh |
| 282. | Bùi Huy Hoá | Thôn Đồng Thịnh |
| 283. | Võ Văn Đào | Thôn Đồng Thịnh |
| 284. | Nguyễn Văn Xân | Thôn Đồng Thịnh |
| 285. | Nguyễn Văn Thống | Thôn Đồng Thịnh |
| 286. | Nguyễn Đình Hưng | Thôn Đồng Thịnh |
| 287. | Nguyễn văn Trinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 288. | Nguyễn Văn Thương | Thôn Đồng Thịnh |
| 289. | Nguyễn Văn Triêm | Thôn Đồng Thịnh |
| 290. | Nguyễn Thị Khoa | Thôn Đồng Thịnh |
| 291. | Nguyễn Văn Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 292. | Nguyễn Hữu Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 293. | Đậu Xuân Mỹ | Thôn Đồng Thịnh |
| 294. | Nguyễn Văn Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 295. | Nguyễn Thị Bích | Thôn Đồng Thịnh |
| 296. | Bùi Huy Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 297. | Bùi Đình Quang | Thôn Đồng Thịnh |
| 298. | Nguyễn Văn Đính | Thôn Đồng Thịnh |
| 299. | Nguyễn Văn Thanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 300. | Nguyễn Đình Thiện | Thôn Đồng Thịnh |
| 301. | Phan Văn Dương | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 302. | Nguyễn Văn Hùng | Thôn Đồng Thịnh |
| 303. | Nguyễn Đình Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 304. | Nguyễn Thị Thân | Thôn Đồng Thịnh |
| 305. | Nguyễn Thị Tần | Thôn Đồng Thịnh |
| 306. | Nguyễn Trọng Phước | Thôn Đồng Thịnh |
| 307. | Nguyễn Thị Trúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 308. | Nguyễn Văn Đài | Thôn Đồng Thịnh |
| 309. | Nguyễn Văn Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 310. | Nguyễn Văn Nẩm | Thôn Đồng Thịnh |
| 311. | Nguyễn Đình Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 312. | Võ Tá Lệ | Thôn Đồng Thịnh |
| 313. | Võ Tá Phúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 314. | Nguyễn Thị Hương | Thôn Đồng Thịnh |
| 315. | Nguyễn Văn Tiếp | Thôn Đồng Thịnh |
| 316. | Nguyễn Văn Thân | Thôn Đồng Thịnh |
| 317. | Bùi Xuân Nhì | Thôn Đồng Thịnh |
| 318. | Nguyễn Thị Hương | Thôn Đồng Thịnh |
| 319. | Nguyễn Văn Trợ | Thôn Đồng Thịnh |
| 320. | Nguyễn Văn Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 321. | Nguyễn Văn Cư | Thôn Đồng Thịnh |
| 322. | Nguyễn Văn Hiệp | Thôn Đồng Thịnh |
| 323. | Phan Thị Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 324. | Nguyễn Văn Cương | Thôn Đồng Thịnh |
| 325. | Nguyễn Văn Diện | Thôn Đồng Thịnh |
| 326. | Nguyễn Văn Hỷ | Thôn Đồng Thịnh |
| 327. | Nguyễn Thị Cúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 328. | Nguyễn Thị Niêm | Thôn Đồng Thịnh |
| 329. | Nguyễn Văn Long | Thôn Đồng Thịnh |
| 330. | Lê Văn Hồng | Thôn Đồng Thịnh |
| 331. | Nguyễn Thị Lan | Thôn Đồng Thịnh |
| 332. | Nguyễn Văn Thống | Thôn Đồng Thịnh |
| 333. | Bùi Huy Tôn | Thôn Đồng Thịnh |
| 334. | Nguyễn Thị Miên | Thôn Đồng Thịnh |
| 335. | Nguyễn Đình Thiêm | Thôn Đồng Thịnh |
| 336. | Nguyễn Đình Thương | Thôn Đồng Thịnh |
| 337. | Bùi Huy Soạn | Thôn Đồng Thịnh |
| 338. | Đậu Thị Phượg | Thôn Đồng Thịnh |
| 339. | Bùi Huy Dân | Thôn Đồng Thịnh |
| 340. | Bùi Thị Thanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 341. | Nguyễn Thị Lý | Thôn Đồng Thịnh |
| 342. | Nguyễn Văn Đình | Thôn Đồng Thịnh |
| 343. | Nguyễn Hơũ Quyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 344. | Nguyễn Hữu Lợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 345. | Võ Tá Anh | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 346. | Đậu Xuân Hiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 347. | Nguyễn Văn Nhật | Thôn Đồng Thịnh |
| 348. | Nguyễn Trung Tính | Thôn Đồng Thịnh |
| 349. | Nguyễn Văn Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 350. | Bùi Đình Gia | Thôn Đồng Thịnh |
| 351. | Nguyễn Đình Trung | Thôn Đồng Thịnh |
| 352. | Nguyễn Văn Long | Thôn Đồng Thịnh |
| 353. | Nguyễn Văn Hiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 354. | Nguyễn Văn Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 355. | Đậu Xuân Vinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 356. | Bùi Huy Đình | Thôn Đồng Thịnh |
| 357. | Nguyễn Văn Viện | Thôn Đồng Thịnh |
| 358. | Nguyễn Đình Tý | Thôn Đồng Thịnh |
| 359. | Nguyễn Văn Sang | Thôn Đồng Thịnh |
| 360. | Nguyễn Văn Trình | Thôn Đồng Thịnh |
| 361. | Nguyễn Thị Tuyết Hoa | Thôn Đồng Thịnh |
| 362. | Bùi Đình Lợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 363. | Bùi Huy Thuật | Thôn Đồng Thịnh |
| 364. | Nguyễn Văn Bổn | Thôn Đồng Thịnh |
| 365. | Bùi Huy Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 366. | Nguyễn Văn Cảnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 367. | Bùi Đình Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 368. | Nguyễn Văn Kiên | Thôn Đồng Thịnh |
| 369. | Nguyễn Văn Việt | Thôn Đồng Thịnh |
| 370. | Nguyễn Văn Giang | Thôn Đồng Thịnh |
| 371. | Hoàng Thị Vân | Thôn Đồng Thịnh |
| 372. | Nguyễn Văn Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 373. | Lê Văn Thể | Thôn Đồng Thịnh |
| 374. | Nguyễn Trọng Tiệp | Thôn Đồng Thịnh |
| 375. | Nguyễn Văn Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 376. | Nguyễn Văn Hạnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 377. | Nguyễn Văn Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 378. | Bùi Huy Luật | Thôn Đồng Thịnh |
| 379. | Nguyễn Văn Mạnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 380. | Nguyễn Văn Hùng | Thôn Đồng Thịnh |
| 381. | Nguyễn Thị Thân | Thôn Đồng Thịnh |
| 382. | Võ Tá Tuất | Thôn Đồng Thịnh |
| 383. | Nguyễn Xuân Ninh | Thôn Đồng Thịnh |
| 384. | Võ Tá Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 385. | Võ Tá Nghị | Thôn Đồng Thịnh |
| 386. | Nguyễn Văn Nam | Thôn Đồng Thịnh |
| 387. | Võ Tá Viên | Thôn Đồng Thịnh |
| 388. | Đậu Xuân Đàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 389. | Nguyễn Thị Bình | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 390. | Bùi Huy Giảng | Thôn Đồng Thịnh |
| 391. | Nguyễn Xuân Diện | Thôn Đồng Thịnh |
| 392. | Bùi Thị Ngụ | Thôn Đồng Thịnh |
| 393. | Nguyễn Văn Đính | Thôn Đồng Thịnh |
| 394. | Nguyễn Thị Huyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 395. | Nguyễn Xuân Nam | Thôn Đồng Thịnh |
| 396. | Nguyễn Thị Súy | Thôn Đồng Thịnh |
| 397. | Nguyễn Xuân Tục | Thôn Đồng Thịnh |
| 398. | Nguyễn Văn Huấn | Thôn Đồng Thịnh |
| 399. | Nguyễn Đình Ninh | Thôn Đồng Thịnh |
| 400. | Nguyễn Thị Thanh | Thôn Đồng Thịnh |
| 401. | Nguyễn Đình Trinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 402. | Nguyễn Đình Trang | Thôn Đồng Thịnh |
| 403. | Nguyễn Thị Điểm | Thôn Đồng Thịnh |
| 404. | Nguyễn Thị Bé | Thôn Đồng Thịnh |
| 405. | Nguyễn Văn Thuyết | Thôn Đồng Thịnh |
| 406. | Nguyễn Đình Dương | Thôn Đồng Thịnh |
| 407. | Võ Tá Huấn | Thôn Đồng Thịnh |
| 408. | Bùi Thị Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 409. | Nguyễn Văn Hoàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 410. | Trần Thị Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 411. | Nguyễn Thị Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 412. | Võ Thị Nga | Thôn Đồng Thịnh |
| 413. | Nguyễn Thị Huyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 414. | Võ Tá Học | Thôn Đồng Thịnh |
| 415. | Nguyễn Văn Cửu | Thôn Đồng Thịnh |
| 416. | Phan Thị Ba | Thôn Đồng Thịnh |
| 417. | Võ Thị Tam | Thôn Đồng Thịnh |
| 418. | Nguyễn Văn Căn | Thôn Đồng Thịnh |
| 419. | Bùi Huy Phúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 420. | Bùi Huy Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 421. | Bùi Huy Tính | Thôn Đồng Thịnh |
| 422. | Nguyễn Thị Hoàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 423. | Võ Tá Tân | Thôn Đồng Thịnh |
| 424. | Nguyễn Văn Chính | Thôn Đồng Thịnh |
| 425. | Nguyễn Văn Tám | Thôn Đồng Thịnh |
| 426. | Nguyễn Văn Quyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 427. | Nguyễn Văn Sử | Thôn Đồng Thịnh |
| 428. | Nguyễn Văn Tự | Thôn Đồng Thịnh |
| 429. | Bùi Huy Trí | Thôn Đồng Thịnh |
| 430. | Bùi Huy Tuyên | Thôn Đồng Thịnh |
| 431. | Nguỹen Thị Nhàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 432. | Nguyễn Thị Châu | Thôn Đồng Thịnh |
| 433. | Bùi Quốc Hưng | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 434. | Bùi Huy Toản | Thôn Đồng Thịnh |
| 435. | Bùi Huy Tín | Thôn Đồng Thịnh |
| 436. | Nguyễn Văn Diện | Thôn Đồng Thịnh |
| 437. | Nguyễn Đình Ước | Thôn Đồng Thịnh |
| 438. | Nguyễn Văn Đình | Thôn Đồng Thịnh |
| 439. | Nguyễn Văn Giáo | Thôn Đồng Thịnh |
| 440. | Nguyễn Đình Tuyển | Thôn Đồng Thịnh |
| 441. | Bùi Huy Công | Thôn Đồng Thịnh |
| 442. | Nguyễn Hữu Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 443. | Nguyễn Hữu Thái | Thôn Đồng Thịnh |
| 444. | Võ Tá Đat | Thôn Đồng Thịnh |
| 445. | Bùi Xuân Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 446. | Nguyễn Văn Lý | Thôn Đồng Thịnh |
| 447. | Bùi Huy Quý | Thôn Đồng Thịnh |
| 448. | Bùi Xuân Thao | Thôn Đồng Thịnh |
| 449. | Bùi Thị Lịch | Thôn Đồng Thịnh |
| 450. | Võ Tá Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 451. | Bùi Xuân Lợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 452. | Nguyễn Đình Trung | Thôn Đồng Thịnh |
| 453. | Nguyễn Văn Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 454. | Bùi Thị Hường | Thôn Đồng Thịnh |
| 455. | Nguyễn Văn Cát | Thôn Đồng Thịnh |
| 456. | Nguyễn Thị Trợ | Thôn Đồng Thịnh |
| 457. | Bùi Thị Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 458. | Võ Tá Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 459. | Nguyễn Thị Kim | Thôn Đồng Thịnh |
| 460. | Võ Tá Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 461. | Nguyễn Hải Trường | Thôn Đồng Thịnh |
| 462. | Bùi Huy Cương | Thôn Đồng Thịnh |
| 463. | Nguyễn Trọng Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 464. | Bùi Huy Giảng | Thôn Đồng Thịnh |
| 465. | Nguyễn Văn Lợi | Thôn Đồng Thịnh |
| 466. | Bùi Huy Chính | Thôn Đồng Thịnh |
| 467. | Bùi Huy Đường | Thôn Đồng Thịnh |
| 468. | Nguyễn Văn Sỹ | Thôn Đồng Thịnh |
| 469. | Võ Tá Hàn | Thôn Đồng Thịnh |
| 470. | Nguyễn Đình Lưu | Thôn Đồng Thịnh |
| 471. | Võ Tá Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 472. | Nguyễn Văn Thái | Thôn Đồng Thịnh |
| 473. | Nguyễn Văn Sửu | Thôn Đồng Thịnh |
| 474. | Võ Thị Thủy | Thôn Đồng Thịnh |
| 475. | Nguyễn Văn Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 476. | Nguyễn Văn Hiếu | Thôn Đồng Thịnh |
| 477. | Phan Thị Hòa | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 478. | Nguyễn Văn Tân | Thôn Đồng Thịnh |
| 479. | Nguyễn Hữu Dương | Thôn Đồng Thịnh |
| 480. | Nguyễn Văn Chinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 481. | Võ Tá Lực | Thôn Đồng Thịnh |
| 482. | Nguyễn Văn Nhâm | Thôn Đồng Thịnh |
| 483. | Võ Tá Bắc | Thôn Đồng Thịnh |
| 484. | Võ Tá Tuấn | Thôn Đồng Thịnh |
| 485. | Nguyễn Văn Thương | Thôn Đồng Thịnh |
| 486. | Nguyễn Đình Dần | Thôn Đồng Thịnh |
| 487. | Nguyễn Văn Huy | Thôn Đồng Thịnh |
| 488. | Bùi Huy Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 489. | Võ Tá Dũng | Thôn Đồng Thịnh |
| 490. | Nguyễn Văn Bằng | Thôn Đồng Thịnh |
| 491. | Nguyễn Đình Kỳ | Thôn Đồng Thịnh |
| 492. | Nguyễn Văn Hiếu | Thôn Đồng Thịnh |
| 493. | Nguyễn Văn Tiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 494. | Phan Thi Cầm | Thôn Đồng Thịnh |
| 495. | Nguyễn Thị Khương | Thôn Đồng Thịnh |
| 496. | Phan Huy Thọ | Thôn Đồng Thịnh |
| 497. | Phan Thị Thuyết | Thôn Đồng Thịnh |
| 498. | Đậu Thị Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 499. | Phan Thị Thuần | Thôn Đồng Thịnh |
| 500. | Trần Ngọc Phối | Thôn Đồng Thịnh |
| 501. | Trần Quốc Tịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 502. | Phan Huy Tín | Thôn Đồng Thịnh |
| 503. | Phan Thị Thắm | Thôn Đồng Thịnh |
| 504. | Phan Đình Khoa | Thôn Đồng Thịnh |
| 505. | Phan Đình Thịnh | Thôn Đồng Thịnh |
| 506. | Phan Thị Nắm | Thôn Đồng Thịnh |
| 507. | Nguyễn thị Minh | Thôn Đồng Thịnh |
| 508. | Phan Đình Dạ | Thôn Đồng Thịnh |
| 509. | Phan Đình Phúc | Thôn Đồng Thịnh |
| 510. | Phan Đăng Chính | Thôn Đồng Thịnh |
| 511. | Phan Văn Lộc | Thôn Đồng Thịnh |
| 512. | Bùi Văn Chức | Thôn Đồng Thịnh |
| 513. | Phan Huy Thông | Thôn Đồng Thịnh |
| 514. | Phan Đình Trọng | Thôn Đồng Thịnh |
| 515. | Trần thị Nhung | Thôn Đồng Thịnh |
| 516. | Hoàng Ngọc Luận | Thôn Đồng Thịnh |
| 517. | Nguyễn văn Trọng | Thôn Đồng Thịnh |
| 518. | Phan Huy Đạt | Thôn Đồng Thịnh |
| 519. | Đậu Bá Kế | Thôn Đồng Thịnh |
| 520. | Phan Thị Nhuần | Thôn Đồng Thịnh |
| 521. | Phan thị Năm | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 522. | Phan Đình Cát | Thôn Đồng Thịnh |
| 523. | Phan Thị Hải | Thôn Đồng Thịnh |
| 524. | Nguyễn Thị Huyền | Thôn Đồng Thịnh |
| 525. | Nguyễn Thị Nguyệt | Thôn Đồng Thịnh |
| 526. | Phan Huy Tự | Thôn Đồng Thịnh |
| 527. | Phan Đình Nhật | Thôn Đồng Thịnh |
| 528. | Nguyễn Hữu Bổn | Thôn Đồng Thịnh |
| 529. | Phan Đăng Chiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 530. | Phan Thị Hường | Thôn Đồng Thịnh |
| 531. | Hoàng văn Tài | Thôn Đồng Thịnh |
| 532. | Phan Thị Huệ | Thôn Đồng Thịnh |
| 533. | Bùi thị Thân | Thôn Đồng Thịnh |
| 534. | Trần thị Liên | Thôn Đồng Thịnh |
| 535. | Phan Đình vân | Thôn Đồng Thịnh |
| 536. | Phan Thị Tam | Thôn Đồng Thịnh |
| 537. | Phan Đình Táo | Thôn Đồng Thịnh |
| 538. | Bùi Thế Hoài | Thôn Đồng Thịnh |
| 539. | Phan Thị khánh | Thôn Đồng Thịnh |
| 540. | Phan Đình Thìn | Thôn Đồng Thịnh |
| 541. | Phan Thị Điểm | Thôn Đồng Thịnh |
| 542. | Nguyễn Thị Thùy | Thôn Đồng Thịnh |
| 543. | Đậu Bá Phương | Thôn Đồng Thịnh |
| 544. | Nguyễn Thị Linh | Thôn Đồng Thịnh |
| 545. | Phan Văn Hiệp | Thôn Đồng Thịnh |
| 546. | Hoàng Hải Cường | Thôn Đồng Thịnh |
| 547. | Đậu Bá Tô | Thôn Đồng Thịnh |
| 548. | Võ Thị Phẩm | Thôn Đồng Thịnh |
| 549. | Phan Công Tam | Thôn Đồng Thịnh |
| 550. | Phan Công Kỳ | Thôn Đồng Thịnh |
| 551. | Hoàng Văn Loan | Thôn Đồng Thịnh |
| 552. | Phan Thị Hòe | Thôn Đồng Thịnh |
| 553. | Hoàng Văn Đức | Thôn Đồng Thịnh |
| 554. | Hoàng Văn Xá | Thôn Đồng Thịnh |
| 555. | Phan Văn Sinh | Thôn Đồng Thịnh |
| 556. | Phan Thị Lan | Thôn Đồng Thịnh |
| 557. | Bùi Văn Huy | Thôn Đồng Thịnh |
| 558. | Hoàng Văn Dũng | Thôn Đồng Thịnh |
| 559. | Phan Thị Hương | Thôn Đồng Thịnh |
| 560. | Trần Thị Tứ | Thôn Đồng Thịnh |
| 561. | Phan Văn Phẩm | Thôn Đồng Thịnh |
| 562. | Phan Thị Hà Nhuận | Thôn Đồng Thịnh |
| 563. | Nguyễn Đình Thắng | Thôn Đồng Thịnh |
| 564. | Phan Đình Quý | Thôn Đồng Thịnh |
| 565. | Phan Thị Khuyên | Thôn Đồng Thịnh |

| | | |
|---|---|---|
| 566. | Phan Huy Nghị | Thôn Đồng Thịnh |
| 567. | Nguyễn Trung Kiên | Thôn Đồng Thịnh |
| 568. | Mai Văn Thuận | Thôn Đồng Thịnh |
| 569. | Nguyễn Văn Cường | Thôn Đồng Thịnh |
| 570. | Phan Công Bắc | Thôn Đồng Thịnh |
| 571. | Bùi Huy Văn | Thôn Đồng Thịnh |
| 572. | Nguyễn Hữu Thế | Thôn Đồng Thịnh |
| 573. | Nguyễn Văn Ký | Thôn Đồng Thịnh |
| 574. | Nguyễn Hữu Hưng | Thôn Đồng Thịnh |
| 575. | Đậu Bá Hòa | Thôn Đồng Thịnh |
| 576. | Nguyễn văn Chiến | Thôn Đồng Thịnh |
| 577. | Phan Đình Thế | Thôn Đồng Thịnh |
| 578. | Lê văn Trí | Thôn Đồng Thịnh |
| 579. | Triêu Lương Biển | Thôn Đồng Thịnh |
| 580. | Phan Công Chung | Thôn Đồng Thịnh |
| 581. | Nguyễn Văn Triển | Thôn Đồng Thịnh |
| 582. | Phan Thị Bình | Thôn Đồng Thịnh |
| 583. | Phan Công Thành | Thôn Đồng Thịnh |
| 584. | Trần Huy Giang | Thôn Đồng Thịnh |
| 585. | Nguyễn Thị Thảo | Thôn Đồng Thịnh |
| 586. | Phan Thị Trâm | Thôn Đồng Thịnh |
| 587. | Dương Bá Trường | Thôn Đồng Thịnh |
| 588. | Đậu Thị Hằng | Thôn Đồng Thịnh |
| 589. | Đồng Quang Sơn | Thôn Đồng Thịnh |
| 590. | Hoàng Văn Đạc | Thôn Đồng Thịnh |
| 591. | Hoàng Văn Nghĩa | Thôn Đồng Thịnh |
| 592. | Phan Văn Hoài | Thôn Đồng Thịnh |

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**